



LILAMA EMC

TỔNG CÔNG TY LẮP MÁY VIỆT NAM - CTCP
CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ LẮP MÁY LILAMA
Địa chỉ: Số 72E, Hoàng Diệu, TP Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình
Tel: (84) 02293.871125 – Fax: (84) 02293.873.074
MSDN: 2700224390

DỰ THẢO

Ninh Bình, ngày tháng năm 2022

TỜ TRÌNH

(V/v: Chi trả tiền lương và thù lao 2022 cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Thư ký/Người phụ trách quản trị)

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Hội đồng quản trị báo cáo và kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc Chi trả tiền lương, thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Thư ký, cụ thể như sau:

1. Lương, thù lao năm 2021:

Năm 2021 Công ty đã thực hiện việc chi trả tiền lương, thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Thư ký Công ty theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021. Cụ thể:

a) Tiền lương của Chủ tịch HĐQT và Trưởng BKS chuyên trách:

DVT: đồng

STT	Chức danh/chức vụ	Số tháng	Quỹ lương	Ghi chú
1	Chủ tịch Hội đồng quản trị	9	199.866.194	Lương chuyên trách
2	Trưởng Ban kiểm soát	4	42,140,000	Lương chuyên trách
	Cộng (a):		242,006,194	

b) Thù lao kiêm nhiệm Thành viên HĐQT, Kiểm soát viên và Thư ký công ty:

DVT: đồng/năm

TT	Họ và tên	Chức danh	Số tháng	Thực hiện
1	Nguyễn Mạnh Dũng	Chủ tịch HĐQT	3	9,000,000
2	Nguyễn Văn Triều	Thành viên HĐQT	3	9,000,000
3	Phạm Hồng Sơn	Thành viên HĐQT	6	18,000,000
4	Hoàng Thế Bình	Thành viên HĐQT	2	6,000,000
5	Nguyễn Mạnh Hưởng	Thành viên HĐQT	12	36,000,000
6	Nguyễn Tất Linh	Thành viên HĐQT	4	12,000,000
7	Vũ Sơn Lâm	Thành viên HĐQT	4	12,000,000
8	Ngô Quốc Thịnh	Thành viên HĐQT	8	24,000,000
9	Trương Tấn Tuyền	Thành viên HĐQT	4	24,000,000
10	Lại Việt Tân	Thành viên BKS	4	8,000,000
11	Lại Việt Tân	Trưởng BKS	8	24,000,000
12	Lê Tuấn Minh	Thành viên BKS	4	8,000,000
13	Trần Thị Như Quỳnh	Thành viên BKS	8	16,000,000
14	Trần Thị Minh Phượng	Thành viên BKS	8	16,000,000
15	Văn Việt Hưng	Thư ký	12	24,000,000
	Cộng (b)			246,000,000

Tổng cộng (a + b) : 488,006,194 đồng

2. Kế hoạch trả lương và thù lao năm 2022:

a) Tiền lương của Chủ tịch HĐQT:

STT	Chức danh/chức vụ	Số người	Số tháng	Quỹ lương (đồng)	Ghi chú
1	Chủ tịch HĐQT	01	12	240,000,000	Lương chuyên trách
	Cộng (a):			240,000,000	

b) Thù lao kiêm nhiệm thành viên HĐQT, thành viên BKS, Thư ký:

STT	Chức danh/cơ quan	Số người	Số tháng	Quỹ thù lao (đồng)	Ghi chú
1	Thành viên HĐQT, Trưởng BKS	05	60	180,000,000	Kiểm nhiệm
2	Thành viên BKS, Thư ký	03	36	72,000,000	Kiểm nhiệm
	Cộng (b):			252,000,000	

Tổng cộng (a + b) : 492,000,000 đồng/năm

Thành viên HĐQT, thành viên BKS và Thư ký ngoài thù lao kiêm nhiệm nói trên, khi làm việc tại Công ty được hưởng lương theo Quy chế trả lương của Công ty.

Trường hợp Chủ tịch, thành viên HĐQT, thành viên BKS chuyển sang làm việc chuyên trách tại Công ty sẽ được trả lương chuyên trách theo Quy chế trả lương của Công ty.

Trường hợp có sự thay đổi nhân sự HĐQT, BKS, Thư ký thì nhân sự thay đổi được hưởng lương và thù lao tương ứng theo chức danh được bổ nhiệm.

HĐQT báo cáo và xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông thông qua để triển khai thực hiện. Trân trọng./.